

Số: 01/BC-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 26 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2023)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 386, đường Xương Giang, Phường Ngô Quyền. TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Điện thoại: (84-204) 385 5757 Email: capnuocbg@gmail.com
- Vốn điều lệ: 181.494.460.000 đồng
- Mã chứng khoán: BGW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Không có.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	25/NQ- ĐHĐCĐTN- NSBG	14/4/2023	<p>1. Thông qua các Báo cáo năm 2022 và kế hoạch 2023 sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị• Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc• Báo cáo tài chính đã được kiểm toán• Báo cáo của Ban kiểm soát• Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 <p>2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận</p> <p>3. Thông qua Báo cáo thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2022, Kế hoạch chi trả năm 2023.</p> <p>4. Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.</p> <p>5. Thông qua nội dung về công tác tổ chức nhân sự Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none">• Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông

			Lê Ngọc Duyên. • Bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 : 01 người.
--	--	--	--

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Hướng Xuân Công	Chủ tịch HĐQT	4/2021 (bổ nhiệm lại)	
2	Ông: Trần Đăng Điều	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	4/2021 (bổ nhiệm lại)	
3	Ông: Bùi Vĩnh Bắc	Thành viên HĐQT kiêm phó Giám đốc	4/2023 Bổ nhiệm lần đầu	
4	Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán Trưởng	4/2021 (bổ nhiệm lại)	
5	Ông: Ngô Thành Chung	Thành viên HĐQT	4/2021 (bổ nhiệm mới)	
6	Ông: Lê Ngọc Duyên	Thành viên HĐQT	4/2021 (bổ nhiệm lại)	4/2023 (miễn nhiệm)

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Hướng Xuân Công	14	100 %	
2	Ông: Trần Đăng Điều	14	100 %	
3	Ông: Bùi Vĩnh Bắc	07	100%	4/2023 Bổ nhiệm lần đầu
4	Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo	14	100 %	
5	Ông: Ngô Thành Chung	10	71,4 %	Vắng 04 hội nghị do đi công tác
6	Ông: Lê Ngọc Duyên	0	0 %	- Nghi điều trị bệnh. - 4/2023 (miễn nhiệm)

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.

Năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm: Tổng doanh thu đạt 170 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 11,2 tỷ đồng.

Tổng doanh thu năm 2023 của Công ty đạt: 175 tỷ đồng, bằng 102,94% so với kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt 11,85 tỷ đồng, bằng 105,8% so với kế hoạch năm. (Số liệu trước kiểm toán)

4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

5. **Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:**

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ Thông qua
1.	Số 01/NQ-HĐQT-NSBG	02/2/2023	Thông qua tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	80%
2.	Số 05/NQ-HĐQT-NSBG	20/3/2023	Ứng trước tiền mua buôn nước cho C.ty CP Đầu tư hạ tầng nước DNP-Bắc Giang	80%
3.	Số 06/QĐ-HĐQT-NSBG	24/3/2023	Thành lập Phòng Chống thất thoát, thất thu	80%
4.	Số 08/QĐ-HĐQT-NSBG	27/3/2023	Bổ nhiệm ông : Nguyễn Văn Huy phó Trưởng phòng Kinh doanh	80%
5.	Số 09/QĐ-HĐQT-NSBG	27/3/2023	Bổ nhiệm bà : Vũ Thị Thúy phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Lao động - Tiền Lương	80%
6.	Số 10/QĐ-HĐQT-NSBG	27/3/2023	Bổ nhiệm ông : Lê Hồng Phước Phụ trách phòng Chống thất thoát, thất thu	80%
7.	Số 11/QĐ-HĐQT-NSBG	27/3/2023	Bổ nhiệm ông : Lương Ngọc Trường phó Trưởng phòng Kinh doanh	80%
8.	Số 12/QĐ-HĐQT-NSBG	27/3/2023	Giao nhiệm vụ : Ong Xuân Hữu phụ trách phòng Tổ chức - Hành chính - Lao động - Tiền Lương.	80%
9.	Số 13/QĐ-HĐQT-NSBG	31/3/2023	Lùi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	80%

10.	Số 14/QĐ-HĐQT-NSBG /	04/4/2023	Thông qua ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty CP nước sạch Bắc Giang.	80%
11.	Số 26/NQ-HĐQT-NSBG	17/4/2023	Chi trả cổ tức năm 2022 cho Cổ đông	Căn cứ NQ - ĐHĐCĐ
12.	Số 30/NQ-HĐQT-NSBG	12/5/2023	Bổ sung đơn giá sử dụng máy thi công đường ống nước do Công ty đầu tư	80%
13.	Số 33/NQ-HĐQT-NSBG	15/6/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2023	80%
14.	Số 36/NQ-HĐQT-NSBG	06/7/2023	V/v Thành lập Xí nghiệp Xây lắp	80%
15.	Số 40/NQ-HĐQT-NSBG	10/10/2023	V/v Điều chỉnh giá mua buôn nước sạch với Công ty CP Đầu tư hạ tầng nước DNP Bắc Giang.	80%
16.	Số 41/QĐ-HĐQT	26/12/2023	V/v Bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng TC-HC-LĐ-TL	100%
17.	Số 42/QĐ-HĐQT	26/12/2023	V/v Bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Chống thất thoát, thất thu	100%
18.	Số 43/QĐ-HĐQT	26/12/2023	V/v Giao nhiệm vụ phụ trách phòng Kỹ thuật – Vật tư	100%
19.	Số 44/QĐ-HĐQT	26/12/2023	V/v điều chuyển Tổ đồng hồ thuộc Nhà máy nước đến phòng Chống thất thoát, thất thu	100%

Chú thích:

- Từ ngày 01/01/2023 – 14/4/2023 ông Lê Ngọc Duyên - Thành viên HĐQT đang nghỉ điều trị bệnh, đến tháng 14/4/2023 miễn nhiệm.

- Các hội nghị của HĐQT từ ngày 14/4/2023 đến ngày 10/10/2023 ông Ngô Thành Chung vắng mặt do đi công tác.

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát.

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy	Trưởng BKS	4/2021: Bổ nhiệm lại	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán - Kiểm toán
2	Bà Vũ Thị Thúy	Thành viên BKS	4/2021: Bổ nhiệm lại	Cử nhân khoa học quản lý
3	Bà: Nguyễn Hồng Oanh	Thành viên BKS	4/2021: Bổ nhiệm mới	Thạc sỹ Kinh tế Chuyên ngành Kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy	3/3	100%	100%	
2	Bà: Vũ Thị Thúy	3/3	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Hồng Oanh	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

❖ Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS Công ty

Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty:

- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐTN trong năm 2023, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.

- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính quý quý, BCTC bán niên, BCTC năm 2023, có ý kiến đóng góp đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

❖ Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

- Về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh HĐQT và Ban giám đốc: Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban giám đốc đảm bảo tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

- Về quản lý tài sản: Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm tiến hành kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

- Về quản lý công nợ: Công nợ được theo dõi và quản lý chặt chẽ, cụ thể theo từng đối tượng, thời hạn thanh toán.

- Công tác đầu tư: Các công trình đều được thực hiện đúng quy định xây dựng cơ bản, chất lượng luôn đảm bảo và đạt tiến độ đề ra.

❖ Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty

- Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2023 đã tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty.

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

❖ **Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Giám đốc**

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải; Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.

- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và thực hiện.

- Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm 2023.

❖ **Ý kiến của các cổ đông**

Năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh, đề xuất nào của các cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong các cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế quản lý nội bộ.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông: Trần Đăng Điều - Giám đốc	20/5/1972	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	5/2022 (bổ nhiệm lại)
2	Ông: Bùi Thế Bình - Phó Giám đốc	01/11/1978	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	05/2022 (Bổ nhiệm mới)
3	Ông: Bùi Vĩnh Bắc - Phó Giám đốc	25/04/1984	Thạc sĩ cấp thoát nước	05/2022 (Bổ nhiệm mới)

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà: Nguyễn Thị Phương Thảo	16/4/1977	Cử nhân kinh tế	5/2022 (bổ nhiệm lại)

VI. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm/ có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty đại chứng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty đại chứng nắm quyền kiểm soát:
Phụ lục 03 đính kèm/ không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Phụ lục 02 đính kèm/ có*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
Phụ lục 04 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo		66.600	0,37%	75.600	0,42%	Tăng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu BGW

3. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hương Xuân Công



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Ông Hướng Xuân Công		Chủ tịch HĐQT Công ty			4/2021	-		Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Đăng Điều		Thành viên HĐQT Giám đốc Công ty			4/2021	-		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3	Ông Bùi Thế Bình		Phó Giám đốc Công ty			05/2022			Phó Giám đốc Công ty
4	Ông Bùi Vĩnh Bắc		Thành viên HĐQT Phó Giám đốc Công ty			05/2022			Thành viên HĐQT Phó Giám đốc Công ty
5	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo		Thành viên HĐQT Kế toán trưởng			4/2021	-		Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng



Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6	Ông Lê Ngọc Duyên		Thành viên HĐQT			4/2021	4/2023	Miễn nhiệm	Thành viên HĐQT
7	Ông Ngô Thành Chung		Thành viên HĐQT			4/2021	-		Thành viên HĐQT
8	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy		Trưởng BKS			4/2021	-		Trưởng BKS
9	Bà: Vũ Thị Thúy		Thành viên BKS			4/2021	-		Thành viên BKS
10	Bà: Nguyễn Hồng Oanh		Thành viên BKS			4/2021	-		Thành viên BKS
11	Bà Cao Thị Quỳnh		Người phụ trách Quản trị Công ty			4/2022	-		Người phụ trách Quản trị Công ty
12	UBND tỉnh Bắc Giang					11/2015	-		Cổ đông nhà nước
13	Công ty CP Đầu tư ngành nước DNP					03/2022			Cổ đông lớn





PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư hạ tầng nước DNP- Bắc Giang	Ông Ngô Thành Chung – Thành viên HĐQT của Công ty CP nước sạch Bắc Giang đồng thời là chủ tịch HĐQT của Công ty CP đầu tư hạ tầng nước DNP – Bắc Giang		Tầng 4, tòa nhà Viettell, lô 4A đường Hoàng Văn Thụ	6 tháng đầu năm		<ul style="list-style-type: none"> - Mua buôn nước sạch - Số lượng: 4,43 triệu m³ - Giá trị: 27,6 tỷ đồng 	Hợp đồng phát sinh trước thời điểm ông Chung là người nội bộ
2	Công ty CP Đầu tư hạ tầng nước DNP- Bắc Giang	(ngày 19/9/2023 ông Chung đã được miễn nhiệm không còn là chủ tịch HĐQT của Công ty CP Đầu tư hạ tầng nước DNP Bắc Giang)			6 tháng cuối năm		<ul style="list-style-type: none"> - Mua buôn nước sạch - Số lượng: 4,28 triệu m³ - Giá trị: 28,926 tỷ đồng 	



PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Ông Hường Xuân Công	Chủ tịch HĐQT					225.000	1,24	
1.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>								
a	UBND tỉnh Bắc Giang	Cố đồng Nhà nước					9.256.249	51,0	
1.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
1.2.1	Đào Văn Anh						0	0	Vợ
1.2.2	Hường Xuân Vinh						0	0	Con trai
1.2.3	Hường Hà My						0	0	Con gái
1.2.4	Đào Xuân Cung						0	0	Bố vợ
1.2.5	Đào Thị Thuận						0	0	Mẹ vợ
1.2.6	Hường Xuân Khánh						0	0	Anh trai
1.2.7	Lê Thị Ngọc Khanh						0	0	Chị dâu
1.2.8	Hường Thị Lan						0	0	Chị gái
1.2.9	Phạm Ngọc Chính						0	0	Anh rể
1.2.10	Hường Thị Quế						0	0	Chị gái
1.2.11	Thân Thế Cường						0	0	Anh rể
1.2.12	Hường Thị Dung						0	0	Chị gái
1.2.13	Hà Văn Khải						0	0	Anh rể
2	Ông Trần Đăng Điều	Thành viên HĐQT, Giám đốc					100.100	0,55	
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>								



TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	<i>Không</i>								
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
2.2.1	Ngô Thúy Hiệp					0	0	Vợ	
2.2.2	Trần Hà Trang					0	0	Con gái	
2.2.3	Trần Đăng Dũng					0	0	Con trai	
2.2.4	Trần Đăng Đồng					0	0	Anh trai	
2.2.5	Trần Thị Thúy					0	0	Chị gái	
2.2.6	Trần Thị Thiệp					0	0	Em gái	
2.2.7	Trần Thị Thu					0	0	Em gái	
2.2.8	Trần Hồng Quân					0	0	Em trai	
2.2.9	Hoàng Thị Hợi					0	0	Mẹ vợ	
2.2.10	Huỳnh Thị Lợi					0	0	Chị dâu	
2.2.11	Nguyễn Văn Quyền					0	0	Em rể	
2.2.12	Đông Tiến Thành					0	0	Em rể	
3	Ông Bùi Thế Bình	Phó Giám đốc Công ty					72.400	0,398	
3.1	<i>Tổ chức có liên quan: Không</i>								
3.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
3.2.1	Nguyễn Thị Sim					0	0	Vợ	
3.2.2	Bùi Thị Ngọc Ánh					0	0	Con gái	
3.2.3	Bùi Nam An					0	0	Con trai	
3.2.4	Nguyễn Thị Thúy					0	0	Mẹ đẻ	
3.2.5	Bùi Thị Hiếu					0	0	Em gái	
3.2.6	Bùi Thị Hạnh					0	0	Em gái	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.2.7	Bùi Thế Anh	Công nhân phòng Kinh doanh					8.500	0,047	Em trai
3.2.8	Thân Văn Vinh						0	0	Em rể
3.2.9	Bùi Văn Huân						0	0	Em rể
3.2.10	Bùi Thị Thu Hà						0	0	Em dâu
3.2.11	Nguyễn Đăng Bao						0	0	Bố vợ
3.2.12	Nguyễn Thị Điền						0	0	Mẹ vợ
4	Ông Bùi Vĩnh Bắc	Phó Giám đốc Công ty					40.200	0,22	
4.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>								
4.1.1	Công ty CP Thương mại và Đầu tư xây dựng Thái Phong						0	0	Giám đốc Công ty
4.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
4.2.1	Đỗ Thị Thu Hằng						0	0	Vợ
4.2.2	Bùi Danh Thái						0	0	Con trai
4.2.3	Bùi Đăng Nguyên						0	0	Con trai
4.2.4	Bùi Trương Bình						0	0	Bố đẻ
4.2.5	Bùi Thị Hải Yến						0	0	Em gái
4.2.6	Vũ Thị Nga						0	0	Mẹ vợ
5	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	T.V. HĐQT, Kế toán trưởng					75.600	0,42	
5.1	<i>Tổ chức có liên quan: Không</i>								
5.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
5.2.1	Vũ Quyết Tiến						0	0	Chồng
5.2.2	Vũ Nguyên Đạt						0	0	Con trai

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.2.3	Vũ Nguyên Khánh						0	0	Con trai
5.2.4	Nguyễn Hoài An						0	0	Bố đẻ
5.2.5	Nguyễn Thị Chinh						0	0	Mẹ đẻ
5.2.6	Nguyễn Huy Tâm						0	0	Anh trai
5.2.7	Nguyễn Trọng Hiếu						0	0	Anh trai
5.2.8	Trương Thị Thanh Loan						0	0	Chị dâu
5.2.9	Vũ Văn Chức						0	0	Bố chồng
5.2.10	Nguyễn Thị Đoàn						0	0	Mẹ chồng
6	Ông Lê Ngọc Duyên	Thành viên HDQT					5.000	0,028	
6.1	<i>Tổ chức có liên quan: Không</i>								
6.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
6.2.1	Chu Thị Thanh Hải						0	0	Vợ
6.2.2	Lê Thị Ngọc Yến	Nhân viên P Kỹ thuật Vật tư					55.700	0,307	Con gái
6.2.3	Lê Thị Hải Yến						0	0	Con gái
6.2.4	Lê Đăng Khoa						0	0	Con trai
6.2.5	Nguyễn Anh Tuấn	Nhân viên P Kinh doanh					8.000	0,0440	Con rể
6.2.6	Ngô Thị Hương						0	0	Mẹ đẻ
6.2.7	Lê Văn Hợp						0	0	Anh trai
6.2.8	Lê Tuấn Hoi						0	0	Anh trai
6.2.9	Lê Xuân Huê						0	0	Anh trai
6.2.10	Nguyễn Thị Lương						0	0	Chị dâu
6.2.11	Hoàng Thị San						0	0	Chị dâu

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu, sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
6.2.12	Trần Thị Hương						0	0	Chị dâu
6.2.13	Ngô Thị Cam						0	0	Mẹ vợ
7	Ông Ngô Thành Chung	Thành viên HĐQT					0	0	
7.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>								
7.1.1	Công ty CP SXKD Nước sạch số 3 Hà nội						0	0	Thành viên HĐQT
7.1.2	Công ty CP đầu tư ngành nước DNP						4.535.500	24,99	Phó tổng giám đốc
7.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
7.2.1	Ngô Trọng Tuấn						0	0	Bố đẻ
7.2.2	Vũ Thị Châu						0	0	Mẹ đẻ
7.2.3	Ngô Thu Thủy						0	0	Em gái
7.2.4	Đỗ Văn Tiến						0	0	Em rể
7.2.5	Lê Thị Xuân Quỳnh						0	0	Vợ
7.2.6	Lê Xuân Linh						0	0	Bố vợ
7.2.7	Tô Thị Hằng						0	0	Mẹ vợ
7.2.8	Ngô Chí Nguyên						0	0	Con
7.2.9	Ngô Yến Khanh						0	0	Con
8	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng BKS					35.000	0,19	
8.1	<i>Tổ chức có liên quan: Không</i>								

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
8.2	Cá nhân có liên quan								
8.2.1	Vũ Văn Giang					0	0	Chồng	
8.2.2	Vũ Thùy Dương					0	0	Con gái	
8.2.3	Vũ Bảo Long					0	0	Con trai	
8.2.4	Nguyễn Huy Ngũ					0	0	Bố đẻ	
8.2.5	Nguyễn Thị Phóng					0	0	Mẹ đẻ	
8.2.6	Nguyễn Huy Nguyên					0	0	Anh trai	
8.2.7	Hoàng Thị Hằng					0	0	Chị dâu	
8.2.8	Vũ Văn Oản					0	0	Bố chồng	
8.2.9	Nguyễn Thị Kim Nga					0	0	Mẹ chồng	
9	Bà Vũ Thị Thúy	Thành viên BKS				30.000	0,17		
9.1	Tổ chức có liên quan: Không								
9.2	Cá nhân có liên quan								
9.2.1	Đỗ Mạnh Hùng					0	0	Chồng	
9.2.2	Đỗ Thu Hằng					0	0	Con gái	
9.2.3	Đỗ Mạnh Hải					0	0	Con trai	
9.2.4	Vũ Việt Phồn		02705000 0943			0	0	Bố đẻ	
9.2.5	Vũ Thị Quý					0	0	Mẹ đẻ	
9.2.6	Vũ Việt Tiến					0	0	Anh trai	
9.2.7	Vũ Nghĩa					0	0	Anh trai	
9.2.8	Vũ Thuấn					0	0	Anh trai	

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9.2.9	Vũ Thực						0	0	Anh trai
9.2.10	Trần Thị Thuý Nga						0	0	Chị dâu
9.2.11	Nguyễn Thị Hoa						0	0	Chị dâu
9.2.12	Lưu Thị Liệu						0	0	Chị dâu
9.2.13	Tống Thị Thu Trang						0	0	Chị dâu
9.2.14	Đỗ Hải Đường						0	0	Bố chồng
9.2.15	Chu Thị Rõng						0	0	Mẹ chồng
10	Nguyễn Hồng Oanh	Thành viên BKS					0	0	
10.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>								
10.1.1	Công ty Cổ phần Tasco						0	0	Kế toán trưởng
10.1.2	Công ty Cổ phần CMC						0	0	Thành viên Ban KS
10.1.3	Công ty TNHH Bảo hiểm TASCO						0	0	Phó chủ tịch HDTV
10.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
10.2.1	Nguyễn Tam Khôi						0	0	Bố đẻ
10.2.2	Nguyễn Thị Hồng						0	0	Mẹ đẻ
10.2.3	Nguyễn Hồng Anh						0	0	Em gái
10.2.4	Nguyễn Văn Hậu						0	0	Em rể
10.2.5	Nguyễn Hồng Dương						0	0	Em trai
10.2.6	Mai Xuân Phong						0	0	Chồng

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ tại Công ty	CMT /ĐKKD/CCCD			Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10.2.7	Mai Xuân Phúc					0	0	Con	
10.2.8	Mai Thanh Tùng					0	0	Con	
10.2.9	Nguyễn Thị Hoa					0	0	Mẹ chồng	
11	Bà Cao Thị Quỳnh	Người phụ trách quản trị Công ty				48.800	0,27		
11.1	<i>Tổ chức có liên quan :</i> Không								
11.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>								
11.2.1	Trần Tuấn Hiệp	Nhân viên P.Kỹ thuật – Vật tư				13.900	0,076	Chồng	
11.2.2	Trần Tuấn Phong					0	0	Con trai	
11.2.3	Trần Thủy Anh					0	0	Con gái	
11.2.4	Cao Văn Thăng					0	0	Bố đẻ	
11.2.5	Doãn Thị Dung					0	0	Mẹ đẻ	
11.2.6	Cao Xuân Cường					0	0	Anh trai	
11.2.7	Cao Thị Phương					0	0	Chị gái	
11.2.8	Nguyễn Ngọc Kim					0	0	Chị dâu	
11.2.9	Đông Văn Kỳ					0	0	Anh rể	
11.2.1 0	Trần Văn Hải					0	0	Bố chồng	

